

Bản án số: **521/2022/HS-PT**
Ngày: 14-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: ông **Trần Quốc Cường**

 ông **Lê Phước Thanh**

- Thư ký phiên tòa: ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 510/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Ngọc Q bị xét xử về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HS-ST ngày 22-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Ngọc Q, sinh năm: 1986 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Bình Định; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn (văn hóa): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Ngọc T, sinh năm: 1963 và bà Đào Thị B, sinh năm: 1967; vợ: Trần T V, sinh năm: 1985 (đã ly hôn); Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 04/5/2021, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Ngọc Q: Ông Nguyễn Thế V – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định, có mặt.

Địa chỉ: tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Vụ thứ nhất: Vào ngày 24/3/2020, Đặng Ngọc Q thuê xe ô tô mang biển số kiểm soát 77A-156.51, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander MT của ông Lê Vũ L và ông Trần Đình P cùng góp vốn mua để làm dịch vụ cho thuê xe tự lái và hẹn sẽ trả trong 03 ngày. Sau khi thuê xe, Q sử dụng để đi lại bình thường. Đến ngày 26/3/2020, do cần tiền trả nợ nên Q gặp Nguyễn Thanh T nói chiếc xe trên là của gia đình mình và đề nghị cầm cố chiếc xe để vay tiền. T không cầm cố mà giới thiệu cho Lý Thái T (sinh năm 1983, trú tại Bình Định) cho Q vay. Sau đó, thông qua T, Q gặp một người tên P (không xác định được lai lịch, địa chỉ) thỏa thuận cầm cố xe ô tô 77A.156.51 với số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi cầm cố xe, Q sử dụng tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân, không trả lại xe cho anh P và anh L theo thỏa thuận thuê xe. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Định vẫn chưa xác minh, thu hồi được chiếc xe ô tô 77A-156.51.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định xác định: Xe ô tô con mang biển số: 77A-156.51, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander MT, màu trắng, số khung: MK2XNNC1WKN013210, số máy: 4A91HM5453; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036764, cấp ngày 02/01/2020, có giá trị thực vào thời điểm tháng 3/2020 là: 584.428.900 đồng.

* Vụ thứ hai: Đặng Ngọc Q có quan hệ tình cảm với chị Bùi Vũ Bảo K. Khoảng đầu năm 2020, Q có mua trả góp chiếc xe ô tô Mitsubishi PAJEZO SPORT, biển số kiểm soát 77A-156.59; nhưng do Q không thể đứng tên vay ngân hàng nên đã nhờ chị K đứng tên vay trả góp và đứng tên chủ sở hữu xe. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng Q đã cầm cố chiếc xe vay 500.000.000 đồng nên bà K lấy tiền của mình chuộc lại xe và sở hữu luôn chiếc xe. Chị K vẫn cho Q mượn xe sử dụng để đi lại và chịu trách nhiệm trả tiền gốc lãi ngân hàng trong thời gian mượn xe. Đến tháng 4/2021, do cần tiền để trả nợ, nên Q đã lên mạng internet liên lạc, thuê người làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036783, ghi tên Đặng Ngọc Q là chủ sở hữu xe ô tô 77A-156.59. Ngày 24/4/2021, Q dùng Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả số 036783, mang chiếc xe ô tô 77A-156.59 đến cầm cố cho anh T (sinh năm 1974, trú tại Định) lấy số tiền 500.000.000 đồng, sử dụng để trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận số 41 ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định xác định: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036783 đứng tên Đặng Ngọc Q (sinh năm 1986, nơi cư trú: tỉnh Bình Định) là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Định xác định: Xe ô tô con mang biển số: 77A-156.59, nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO SPORT, màu sơn đỏ, số khung MMBGUKR10KH012935, số máy: 4N15UDR3495 có giá trị thực tại thời điểm tháng 4/2021 là: 1.020.612.000 đồng.

* Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ “OPPO”, có số IMEI 865251033311013; mặt phía trước bị vỡ mặt kính góc trên, bên trái, mất một phần mặt kính (không kiểm tra chất lượng bên trong)

- 01 (một) USB ghi âm lại cuộc gọi giữa Đặng Ngọc Q với Nguyễn Thanh T qua thuê bao điện thoại của T số: 0983531379 và thuê bao số 0914012826.

- 01 (một) Giấy thỏa thuận sở hữu xe và tài sản xe giữa bà Bùi Vũ Bảo K và ông Đặng Ngọc Q;

- 01 (một) Biên bản thỏa thuận giữa ông Nguyễn Thanh T và bà Bùi Vũ Bảo K vào ngày 06/7/2020;

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036783 giả đứng tên Đặng Ngọc Q sinh năm 1986, nơi cư trú: tỉnh Bình Định;

- 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ số 1241331 của phương tiện có biển đăng ký 77A-156-59;

- 01 (một) Hợp đồng cầm cố tài sản giữa ông Nguyễn Thanh T và ông Đặng Ngọc Q về việc cầm cố 01 xe ô tô biển kiểm soát 77A-156.59 vào ngày 24/4/2021.

* Về dân sự:

- Đặng Ngọc Q đã bồi thường cho ông Lê Vũ L và ông Trần Đình P tổng số tiền 400.000.000 đồng và đã trả lãi và gốc cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) 14.000.000 đồng. Anh L và anh P yêu cầu Đặng Ngọc Q phải thanh toán số tiền 210.000.000 đồng.

- Bị hại ông Nguyễn Thanh T yêu cầu bị can Đặng Ngọc Q phải trả lại cho ông số tiền bị chiếm đoạt là 500.000.000 đồng.

- Ngân hàng TMCP quốc tế Việt Nam không yêu cầu vợ chồng anh Lê Vũ L, chị Đỗ Thị Kim T trả tiền nợ gốc và tiền lãi của số tiền anh L, chị T thế chấp xe ô tô nhãn Hiệu MITSUBISHI, số loại XPANDER để vay tiền của Ngân hàng mà để các bên tự thỏa thuận giải quyết với nhau.

- Đối với chị Bùi Vũ Bảo K đã được Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô Mitsubishi PAJEZO SPORT biển kiểm soát 77A-156.59 nên không có yêu cầu gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; khoản 4 Điều 175; khoản 3 Điều 341, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Q 12 (Mười hai) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 06 (Sáu) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và 03 (Ba) năm tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Tổng hợp hình phạt chung của cả ba tội, buộc bị cáo Đặng Ngọc Q phải chấp hành 21 (Hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 04/5/2021).

Ngoài ra bản án còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 05/10/2022 bị cáo Đặng Ngọc Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với hành vi làm giả và sử dụng con dấu, tài liệu, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng nhưng tuyên tội danh chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 341 BLHS, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên tội danh đầy đủ theo Điều 341 BLHS đối với bị cáo

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn, nuôi hai con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đặng Ngọc Q thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Sau khi thuê xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Xpander MT biển kiểm soát 77A-156.51 của anh Lê Vũ L và Trần Đình P để sử dụng, bị cáo Đặng Ngọc Q

đã nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đem xe đi cầm cố lấy số tiền 100.000.000đ để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Sau đó bị cáo mượn xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi PAJERO SPORT biển kiểm soát 77A-156.59 của chị Bùi Vũ Bảo K để sử dụng một thời gian rồi lên mạng internet thuê người làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77A-156.59 của chị K đứng tên Đặng Ngọc Q và sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả để mang xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi PAJERO SPORT của chị K đến cầm cố cho anh Nguyễn Thanh T chiếm đoạt số tiền 500.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Định xác định: Xe ô tô con mang biển số: 77A-156.51, nhãn hiệu Mitsubishi Xpander MT, màu trắng, số khung: MK2XNNC1WKN013210, số máy: 4A91HM5453; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036764, cấp ngày 02/01/2020, có giá trị thực vào thời điểm tháng 3/2020 là: 584.428.900 đồng.

Tại Bản kết luận số 41 ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định xác định: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036783 đứng tên Đặng Ngọc Q, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn Tân An, xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định là Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08 ngày 24/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Định xác định: Xe ô tô con mang biển số: 77A-156.59, nhãn hiệu MITSUBISHI PAJERO SPORT, màu sơn đỏ, số khung MMBGUKR10KH012935, số máy: 4N15UDR3495 có giá trị thực tại thời điểm tháng 4/2021 là: 1.020.612.000 đồng.

Do đó, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Ngọc Q về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 4 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Riêng đối với hành vi thuê người làm giả Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77A-156.59 và sử dụng giấy chứng nhận giả này để cầm cố, chiếm đoạt tài sản thì bị cáo phải bị xét xử về tội: “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự nhưng Toà án cấp sơ thẩm chỉ tuyên tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là không đầy đủ quy định của Điều 341 Bộ luật hình sự, Toà án cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho đúng quy định và nêu lên để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên sau khi thuê xe của hai bị hại L và P, bị cáo đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đồng thời thuê người làm giả giấy tờ xe ô tô BKS 77A-156.59 của chị Bùi Vũ Bảo K thành xe ô tô do bị cáo đứng tên rồi đem xe ô tô của chị K cầm cố cho anh Nguyễn Thanh T, anh T thấy xe ô tô có giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên bị cáo nên đồng ý cầm cố xe cho bị cáo với số tiền 500.000.000đ. Cấp sơ

thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại L và P nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đồng thời áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích và lập luận trên thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, hình phạt tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả cũng như đã xem xét nhân thân của bị cáo, không nặng; bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo không được chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí phúc thẩm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Ngọc Q, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174; khoản 4 Điều 175; khoản 3 Điều 341, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Q 12 (Mười hai) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 06 (Sáu) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” và 03 (Ba) năm tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Tổng hợp hình phạt chung của cả ba tội, buộc bị cáo Đặng Ngọc Q phải chấp hành 21 (Hai mươi một) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 04/5/2021).

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSYA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường